|  PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI** **(Mã đề 901)** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I****Môn: Lịch sử 9**Thời gian làm bài: 45 phútNăm học: 2023 - 2024 |
| --- | --- |

**I. Trắc nghiệm: (7,0 điểm**) ***Trả lời câu hỏi bằng cách ghi vào bài làm chữ cái trước đáp án đúng nhất .***

**Câu 1.** Hội đồng tương trợ kinh tế SEV quyết định chấm dứt hoạt động vào thời gian:

| A. Ngày 28/6/1991 | B. Ngày 28/6/1992 | C. Ngày 28/6/1993 | D. Ngày 28/6/1994 |
| --- | --- | --- | --- |

**Câu 2. Năm 1949, Liên Xô đạt thành tựu nổi bật nào dưới đây?**

| A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.  | B. Chế tạo thành công bom nguyên tử. |
| --- | --- |
| C. Thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn. | D. Phóng thành công tàu vũ trụ bay quanh trái đất.  |

**Câu 3.** **Nội dung nào sau đây không nằm trong phương hướng chính thực hiện các kế hoạch dài hạn từ năm 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX của Liên Xô?**

A. Tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp nặng -nền tảng của nền kinh tế quốc dân.

B. Đẩy mạnh thâm canh trong sản xuất nông nghiệp.

C. Phục hồi kinh tế.

D. Đẩy mạnh tiến bộ khoa học kĩ thuật, tăng cườ ng sức mạnh quốc phòng.

**Câu 4. Sự sụp đổ của Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu đã có tác động như thế nào đến tình hình thế giới ?**

A. Thúc đẩy sự sụp đổ hoàn toàn của Chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn cầu.

B. Chủ nghĩa xã hội lâm vào thời kì thoái trào; trật tự thế giới hai cực Ianta hoàn toàn sụp đổ.

C. Mĩ - nước đứng đầu cực Tư bản chủ nghĩa, vươn lên nắm quyển lãnh đạo thế giới, xác lập trật tự thế giới "một cực".

D. Chấm dứt cuộc chạy đua vũ trang trên quy mô toàn cầu.

**Câu 5. Phần lớn các nước châu Á giành được độc lập vào thời gian nào ?**

| A. Cuối những năm 40 của thế kỉ XX | B. Cuối những năm 50 của thế kỉ XX |
| --- | --- |
| C. Cuối những năm 60 của thế kỉ XX | D. Đầu những năm 70 của thế kỉ XX |

**Câu 6. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước châu Á là thuộc địa của những nước nào?**

A. Anh, Pháp, Mĩ, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.

B. I-ta-li-a, Nhật, Mĩ, Anh, Pháp,

C. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Hà Lan.

D. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Tây Ban Nha.

**Câu 7. Yếu tố quyết đinh nào buộc Trung Quốc phải thực hiện đường lối cải cách mở cửa từ năm 1978?**

A. Cuộc khủng hoảng trong nước từ năm 1959 – 1978

B. Cuộc khủng hoảng dầu mỏ năm 1973

C. Cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật

D. Xu hướng toàn cầu hoá

**Câu 8. Đâu không phải là yếu tố dẫn tới sự không ổn định của tình hình châu Á suốt nửa sau thế kỉ XX?**

A. Cuộc chiến tranh xâm lược của các nước đế quốc.

B. Ảnh hưởng của chiến tranh lạnh

C. Khủng bố, tranh chấp lãnh thổ, li khai, xung đột tôn giáo.

D. Cuộc chiến tranh thương mại giữa các nước.

**Câu 9.** **Trung Quốc bước vào thời kì xây dựng Chủ nghĩa xã hội trên cơ sở tình hình đất nước như thế nào?**

A. Quan hệ sản xuất Tư bản chủ nghĩa tương đối phát triển.

B. Quan hệ sản xuất Tư bản chủ nghĩa kém phát triển.

C. Có một nền nông nghiệp phát triển.

D. Có một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu.

**Câu 10.** **Biến đổi lớn nhất của các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

A. Các nước châu Á đã giành độc lập.

B. Các nước châu Á đã gia nhập ASEAN.

C. Các nước châu Á đã trở thành trung tâm kinh tế - tài chính thế giới.

D. Tất cả các vấn đề trên.

**Câu 11. Trước Chiến tranh thế Giới thứ II, Inđônêxia là thuộc địa của nước nào?**

A. Anh.

B. Mĩ.

C. Hà Lan

D. Pháp

**Câu 12. Vì sao một số quốc gia Đông Nam Á đã tuyên bố độc lập (1945), nhưng sau đó vẫn phải tiếp tục kháng chiến?**

A. Đế quốc Âu-Mĩ quay trở lại xâm lược.

B. Quân phiệt Nhật vẫn chưa được giải giáp.

C. Thực dân Pháp quay trở lại xâm lược.

D. Đế quốc Mĩ dựng lên chính quyền thân Mĩ.

**Câu 13.** **Nét nổi bật của tình hình Đông Nam Á trong những năm 1979 - 1989 là**

A. ASEAN trở thành một tổ chức của toàn khu vực Đông Nam Á.

B. Các nước Đông Nam Á đã bắt đầu vượt qua những trở ngại về sự khác biệt chế độ chính trị, xây dựng mối quan hệ hợp tác hữu nghị, thân thiện.

C. Là thời kì mà quan hệ các nước thành viên ASEAN với các nước còn lại trở lên căng thẳng, đối lập.

D. Thời kì Đông Nam Á bị chia rẽ thành hai nhóm nước đối lập nhau.

**Câu 14. Từ năm 1979 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX, quan hệ giữa Việt Nam với ASEAN như thế nào?**

A. Quan hệ hợp tác song phương.

B. Quan hệ đối thoại.

C. Quan hệ đối đầu do bất đồng về quan hệ kinh tế.

D. Quan hệ đối đầu do vấn đề Campuchia.

**Câu 15. Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ**

A. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.

B. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.

C. tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt.

D. điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.

**Câu 16. Những nguyên tắc không thuộc Hiệp ước Ba-li :**

A. Tôn trọng chủ quyền.

B. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

D. Thực hiện tự do hóa thương mại.

**Câu 17. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, đế quốc nào thống trị đông đảo dân cư châu Phi nhất?**

A. Anh

B. Pháp

C. Tây Ban Nha

D. Bồ Đào Nha

**Câu 18.** **Phong trào cách mạng châu Phi từ sau Chiến tranh thế giới thứ II được bắt đầu từ khu vực nào ?**

A. Khu vực Nam Phi.

B. Khu vực Tây Phi.

C. Khu vực Đông Phi.

D. Khu vực Bắc Phi.

**Câu 19.** **Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi nổ ra sớm nhất ở nước nào?**

A. Bắc Phi

B. Nam Phi

C. Đông Phi

D. Tây Phi

**Câu 20. Sự kiện được xem là mốc mở đầu của phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ II ?**

A. Cách mạng Libi bùng nổ (1952).

B. Thắng lợi của phong trào cách mạng Angiêri (1962).

C. Cuộc binh biến của sĩ quan, binh lính yêu nước ở Ai Cập (1952).

D. Thắng lợi của phong trào cách mạng ở Tuynidi (1956).

**Câu 21.** **Sự kiện nào dưới đây gắn với tên tuổi của Nên-Xơn Man-đê-la?**

A. Chiến sĩ nổi tiếng chống ách thống trị của bọn thực dân.

B. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở An-giê-ri.

C. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Ăng-gô-la.

D. Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi.

**Câu 22. Sự kiện Nen-xơn Man-đê-la trở thành tổng thống có ý nghĩa như thế nào?**

A. Chế đội thực dân cũ hoàn toàn bị sụp đổ.

B. Anh mất quyền thống trị tại Nam Phi .

C. Liên bang Nam Phi rút ra khỏi khối liên hiệp Anh.

D. Chế độ phân biệt chủng tộc bị xoá bỏ ngay tại sào huyệt cuối cùng của nó sau hơn ba thế kỉ tồn tại.

**Câu 23.** **Kẻ thù chủ yếu của nhân dân các nước Mĩ La-tinh là ai?**

A Chế độ phân biệt chủng tộc.

B Chủ nghĩa thực dân cũ.

C. Chế độ tay sai phản động của chủ nghĩa thực dân mới.

D. Giai cấp địa chủ phong kiến.

**Câu 24.** **Sự kiện lịch sử nào mở đầu cho cách mạng Cu-ba?**

A. Cuộc đổ bộ của tàu "Gran-ma” lên đất Cu-ba (1956).

B. Cuộc tấn công vào trại lính Môn-Ca-đa (26-7-1953).

C. Nghĩa quân Cu-ba mở cuộc tấn công (1958).

D. Nghĩa quân Cu-ba chiếm lĩnh thủ đô La-ha-ba-na (1-1-1959).

**Câu 25. Ai là lãnh tụ phong trào 26/7/1953 của cách mạng Cu Ba?**

A. Chê Ghê -va- na

B. Phi-đen Cax-tơ-rô

C. Ra-un Cax-tơ-rô

D. A-gien-đê

**Câu 26. Tình hình Mĩ Latinh trong thập niên 80 của thế kỉ XX?**

A. Kinh tế nhiều nước lâm vào tình trạng suy thoái, lạm phát tăng cao.

B. Phong trào giải phóng dân tộc đã giành được những thắng lợi to lớn, 13 quốc gia giành được độc lập.

C. Phong bào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh lãm vào tình trạng khó khăn.

D. Tinh hình kinh tế, chính trị ổn định, đời sống nhân dân lao động ở các nước được cải thiện đáng kể.

**Câu 27. Trước chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình các nước Mỹ La-tinh có điều gì khác biệt so với các nước châu Á, châu Phi?**

A. Nhiều nước trở thành tay sai của Mỹ.

B. Hầu hết các nước trở thành thuộc địa của Mỹ.

C. Nhiều nước đã giành được độc lập.

D. Nhiều nước đã phát triển thành các nước đế quốc đi xâm lược các nước khác.

**Câu 28. Nội dung nào không phải kết quả của cuộc đấu tranh vũ trang của nhân dân Mỹ La-tinh từ đầu những năm 60 đến những năm 80 của thế kỷ XX?**

A. Chính quyền độc tài phản động ở nhiều nước bị lật đổ.

B. Các chính phủ dân tộc-dân chủ được thành lập ở nhiều nước.

C. Tiến hành nhiều cải cách tiến bộ.

D. Chế độ thực dân Mỹ bị sụp đổ hoàn toàn.

**II. Tự luận: (3,0 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm).** Sau CTTG II, Liên Xô tiến hành công cuộc khôi phục kinh tế và xây dựng xã hội chủ nghĩa. Phân tích để làm rõ những thuận lợi và khó khăn của Liên Xô trong công cuộc khôi phục kinh tế và xây dựng XHCN.

**Câu 2 (1 điểm)**. Từ sự sụp đổ của hệ thống XNCH ở Liên Xô và các nước Đông Âu, theo em Việt Nam cần rút ra bài học kinh nghiệm gì để xây dựng chế độ XHCN trong nước?

|  PHÒNG GC&ĐT QUẬN LONG BIÊN**TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI** **(Mã đề 902)** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I****Môn: Lịch sử 9**Thời gian làm bài: 45 phútNăm học: 2023 - 2024 |
| --- | --- |

**I. Trắc nghiệm: (7,0 điểm**) ***Trả lời câu hỏi bằng cách ghi vào bài làm chữ cái trước đáp án đúng nhất .***

**Câu 1.** **Sự kiện nào dưới đây gắn với tên tuổi của Nên-Xơn Man-đê-la?**

A. Chiến sĩ nổi tiếng chống ách thống trị của bọn thực dân.

B. Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi.

C. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở An-giê-ri.

D. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Ăng-gô-la.

**Câu 2. Nội dung nào không phải kết quả của cuộc đấu tranh vũ trang của nhân dân Mỹ La-tinh từ đầu những năm 60 đến những năm 80 của thế kỷ XX?**

A. Chế độ thực dân Mỹ bị sụp đổ hoàn toàn.

B. Chính quyền độc tài phản động ở nhiều nước bị lật đổ.

C. Các chính phủ dân tộc-dân chủ được thành lập ở nhiều nước.

D. Tiến hành nhiều cải cách tiến bộ.

**Câu 3. Đâu không phải là yếu tố dẫn tới sự không ổn định của tình hình châu Á suốt nửa sau thế kỉ XX?**

A. Cuộc chiến tranh xâm lược của các nước đế quốc.

B. Ảnh hưởng của chiến tranh lạnh

C. Khủng bố, tranh chấp lãnh thổ, li khai, xung đột tôn giáo.

D. Cuộc chiến tranh thương mại giữa các nước.

**Câu 4.** **Phong trào cách mạng châu Phi từ sau Chiến tranh thế giới thứ II được bắt đầu từ khu vực nào ?**

A. Khu vực Nam Phi.

B. Khu vực Tây Phi.

C. Khu vực Đông Phi.

D. Khu vực Bắc Phi.

**Câu 5.** **Trung Quốc bước vào thời kì xây dựng Chủ nghĩa xã hội trên cơ sở tình hình đất nước như thế nào?**

A. Quan hệ sản xuất Tư bản chủ nghĩa tương đối phát triển.

B. Quan hệ sản xuất Tư bản chủ nghĩa kém phát triển.

C. Có một nền nông nghiệp phát triển.

D. Có một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu.

**Câu 6.** Hội đồng tương trợ kinh tế SEV quyết định chấm dứt hoạt động vào thời gian:

| A. Ngày 28/6/1991 | B. Ngày 28/6/1992 | C. Ngày 28/6/1993 | D. Ngày 28/6/1994 |
| --- | --- | --- | --- |

**Câu 7. Năm 1949, Liên Xô đạt thành tựu nổi bật nào dưới đây?**

| A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.  | B. Chế tạo thành công bom nguyên tử. |
| --- | --- |
| C. Thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn. | D. Phóng thành công tàu vũ trụ bay quanh trái đất.  |

**Câu 8.** **Nội dung nào sau đây không nằm trong phương hướng chính thực hiện các kế hoạch dài hạn từ năm 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX của Liên Xô?**

A. Tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp nặng -nền tảng của nền kinh tế quốc dân.

B. Phục hồi kinh tế.

C. Đẩy mạnh thâm canh trong sản xuất nông nghiệp.

D. Đẩy mạnh tiến bộ khoa học kĩ thuật, tăng cườ ng sức mạnh quốc phòng.

**Câu 9. Sự sụp đổ của Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu đã có tác động như thế nào đến tình hình thế giới ?**

A. Thúc đẩy sự sụp đổ hoàn toàn của Chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn cầu.

B. Chủ nghĩa xã hội lâm vào thời kì thoái trào; trật tự thế giới hai cực Ianta hoàn toàn sụp đổ.

C. Mĩ - nước đứng đầu cực Tư bản chủ nghĩa, vươn lên nắm quyển lãnh đạo thế giới, xác lập trật tự thế giới "một cực".

D. Chấm dứt cuộc chạy đua vũ trang trên quy mô toàn cầu.

**Câu 10. Phần lớn các nước châu Á giành được độc lập vào thời gian nào ?**

| A. Cuối những năm 40 của thế kỉ XX | B. Cuối những năm 50 của thế kỉ XX |
| --- | --- |
| C. Cuối những năm 60 của thế kỉ XX | D. Đầu những năm 70 của thế kỉ XX |

**Câu 11. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước châu Á là thuộc địa của những nước nào?**

A. Anh, Pháp, Mĩ, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.

B. I-ta-li-a, Nhật, Mĩ, Anh, Pháp,

C. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Hà Lan.

D. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Tây Ban Nha.

**Câu 12. Yếu tố quyết đinh nào buộc Trung Quốc phải thực hiện đường lối cải cách mở cửa từ năm 1978?**

A. Cuộc khủng hoảng trong nước từ năm 1959 – 1978

B. Cuộc khủng hoảng dầu mỏ năm 1973

C. Cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật

D. Xu hướng toàn cầu hoá

**Câu 13.** **Biến đổi lớn nhất của các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

A. Các nước châu Á đã giành độc lập.

B. Các nước châu Á đã gia nhập ASEAN.

C. Các nước châu Á đã trở thành trung tâm kinh tế - tài chính thế giới.

D. Tất cả các vấn đề trên.

**Câu 14. Trước Chiến tranh thế Giới thứ II, Inđônêxia là thuộc địa của nước nào?**

A. Anh.

B. Mĩ.

C. Hà Lan

D. Pháp

**Câu 15.** **Nét nổi bật của tình hình Đông Nam Á trong những năm 1979 - 1989 là**

A. ASEAN trở thành một tổ chức của toàn khu vực Đông Nam Á.

B. Các nước Đông Nam Á đã bắt đầu vượt qua những trở ngại về sự khác biệt chế độ chính trị, xây dựng mối quan hệ hợp tác hữu nghị, thân thiện.

C. Là thời kì mà quan hệ các nước thành viên ASEAN với các nước còn lại trở lên căng thẳng, đối lập.

D. Thời kì Đông Nam Á bị chia rẽ thành hai nhóm nước đối lập nhau.

**Câu 16. Từ năm 1979 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX, quan hệ giữa Việt Nam với ASEAN như thế nào?**

A. Quan hệ hợp tác song phương.

B. Quan hệ đối thoại.

C. Quan hệ đối đầu do bất đồng về quan hệ kinh tế.

D. Quan hệ đối đầu do vấn đề Campuchia.

**Câu 17. Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ**

A. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.

B. điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.

C. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.

D. tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt.

**Câu 18. Những nguyên tắc không thuộc Hiệp ước Ba-li :**

A. Tôn trọng chủ quyền.

B. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

D. Thực hiện tự do hóa thương mại.

**Câu 19. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, đế quốc nào thống trị đông đảo dân cư châu Phi nhất?**

A. Anh

B. Pháp

C. Tây Ban Nha

D. Bồ Đào Nha

**Câu 20.** **Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi nổ ra sớm nhất ở nước nào?**

A. Bắc Phi

B. Nam Phi

C. Đông Phi

D. Tây Phi

**Câu 21. Sự kiện được xem là mốc mở đầu của phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ II ?**

A. Cách mạng Libi bùng nổ (1952).

B. Thắng lợi của phong trào cách mạng Angiêri (1962).

C. Cuộc binh biến của sĩ quan, binh lính yêu nước ở Ai Cập (1952).

D. Thắng lợi của phong trào cách mạng ở Tuynidi (1956).

**Câu 22. Sự kiện Nen-xơn Man-đê-la trở thành tổng thống có ý nghĩa như thế nào?**

A. Chế đội thực dân cũ hoàn toàn bị sụp đổ.

B. Anh mất quyền thống trị tại Nam Phi .

C. Liên bang Nam Phi rút ra khỏi khối liên hiệp Anh.

D. Chế độ phân biệt chủng tộc bị xoá bỏ ngay tại sào huyệt cuối cùng của nó sau hơn ba thế kỉ tồn tại.

**Câu 23.** **Kẻ thù chủ yếu của nhân dân các nước Mĩ La-tinh là ai?**

A Chế độ phân biệt chủng tộc.

B Chủ nghĩa thực dân cũ.

C. Chế độ tay sai phản động của chủ nghĩa thực dân mới.

D. Giai cấp địa chủ phong kiến.

**Câu 24.** **Sự kiện lịch sử nào mở đầu cho cách mạng Cu-ba?**

A. Cuộc đổ bộ của tàu "Gran-ma” lên đất Cu-ba (1956).

B. Cuộc tấn công vào trại lính Môn-Ca-đa (26-7-1953).

C. Nghĩa quân Cu-ba mở cuộc tấn công (1958).

D. Nghĩa quân Cu-ba chiếm lĩnh thủ đô La-ha-ba-na (1-1-1959).

**Câu 25. Ai là lãnh tụ phong trào 26/7/1953 của cách mạng Cu Ba?**

A. Chê Ghê -va- na

B. Phi-đen Cax-tơ-rô

C. Ra-un Cax-tơ-rô

D. A-gien-đê

**Câu 26. Tình hình Mĩ Latinh trong thập niên 80 của thế kỉ XX?**

A. Kinh tế nhiều nước lâm vào tình trạng suy thoái, lạm phát tăng cao.

B. Phong trào giải phóng dân tộc đã giành được những thắng lợi to lớn, 13 quốc gia giành được độc lập.

C. Phong bào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh lãm vào tình trạng khó khăn.

D. Tinh hình kinh tế, chính trị ổn định, đời sống nhân dân lao động ở các nước được cải thiện đáng kể.

**Câu 27. Vì sao một số quốc gia Đông Nam Á đã tuyên bố độc lập (1945), nhưng sau đó vẫn phải tiếp tục kháng chiến?**

A. Đế quốc Âu-Mĩ quay trở lại xâm lược.

B. Quân phiệt Nhật vẫn chưa được giải giáp.

C. Thực dân Pháp quay trở lại xâm lược.

D. Đế quốc Mĩ dựng lên chính quyền thân Mĩ.

**Câu 28. Trước chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình các nước Mỹ La-tinh có điều gì khác biệt so với các nước châu Á, châu Phi?**

A. Nhiều nước trở thành tay sai của Mỹ.

B. Hầu hết các nước trở thành thuộc địa của Mỹ.

C. Nhiều nước đã giành được độc lập.

D. Nhiều nước đã phát triển thành các nước đế quốc đi xâm lược các nước khác.

**II. Tự luận: (3,0 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm).** Sau CTTG II, Liên Xô tiến hành công cuộc khôi phục kinh tế và xây dựng xã hội chủ nghĩa. Phân tích để làm rõ những thuận lợi và khó khăn của Liên Xô trong công cuộc khôi phục kinh tế và xây dựng XHCN.

**Câu 2 (1 điểm)**. Từ sự sụp đổ của hệ thống XNCH ở Liên Xô và các nước Đông Âu, theo em Việt Nam cần rút ra bài học kinh nghiệm gì để xây dựng chế độ XHCN trong nước?

|  PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI** **(Mã đề 903)** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I****Môn: Lịch sử 9**Thời gian làm bài: 45 phútNăm học: 2023 - 2024 |
| --- | --- |

**I. Trắc nghiệm: (7,0 điểm**) ***Trả lời câu hỏi bằng cách ghi vào bài làm chữ cái trước đáp án đúng nhất .***

**Câu 1. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, đế quốc nào thống trị đông đảo dân cư châu Phi nhất?**

A. Anh

B. Pháp

C. Tây Ban Nha

D. Bồ Đào Nha

**Câu 2.** **Phong trào cách mạng châu Phi từ sau Chiến tranh thế giới thứ II được bắt đầu từ khu vực nào ?**

A. Khu vực Nam Phi.

B. Khu vực Tây Phi.

C. Khu vực Đông Phi.

D. Khu vực Bắc Phi.

**Câu 3. Trước chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình các nước Mỹ La-tinh có điều gì khác biệt so với các nước châu Á, châu Phi?**

A. Nhiều nước trở thành tay sai của Mỹ.

B. Hầu hết các nước trở thành thuộc địa của Mỹ.

C. Nhiều nước đã giành được độc lập.

D. Nhiều nước đã phát triển thành các nước đế quốc đi xâm lược các nước khác.

**Câu 4.** **Sự kiện nào dưới đây gắn với tên tuổi của Nên-Xơn Man-đê-la?**

A. Chiến sĩ nổi tiếng chống ách thống trị của bọn thực dân.

B. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở An-giê-ri.

C. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Ăng-gô-la.

D. Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi.

**Câu 5.** **Biến đổi lớn nhất của các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

A. Các nước châu Á đã giành độc lập.

B. Các nước châu Á đã gia nhập ASEAN.

C. Các nước châu Á đã trở thành trung tâm kinh tế - tài chính thế giới.

D. Tất cả các vấn đề trên.

**Câu 6. Trước Chiến tranh thế Giới thứ II, Inđônêxia là thuộc địa của nước nào?**

A. Anh.

B. Mĩ.

C. Hà Lan

D. Pháp

**Câu 7. Sự kiện Nen-xơn Man-đê-la trở thành tổng thống có ý nghĩa như thế nào?**

A. Chế đội thực dân cũ hoàn toàn bị sụp đổ.

B. Anh mất quyền thống trị tại Nam Phi .

C. Liên bang Nam Phi rút ra khỏi khối liên hiệp Anh.

D. Chế độ phân biệt chủng tộc bị xoá bỏ ngay tại sào huyệt cuối cùng của nó sau hơn ba thế kỉ tồn tại.

**Câu 8. Nội dung nào không phải kết quả của cuộc đấu tranh vũ trang của nhân dân Mỹ La-tinh từ đầu những năm 60 đến những năm 80 của thế kỷ XX?**

A. Chính quyền độc tài phản động ở nhiều nước bị lật đổ.

B. Các chính phủ dân tộc-dân chủ được thành lập ở nhiều nước.

C. Tiến hành nhiều cải cách tiến bộ.

D. Chế độ thực dân Mỹ bị sụp đổ hoàn toàn.

**Câu 9.** Hội đồng tương trợ kinh tế SEV quyết định chấm dứt hoạt động vào thời gian:

| A. Ngày 28/6/1991 | B. Ngày 28/6/1992 | C. Ngày 28/6/1993 | D. Ngày 28/6/1994 |
| --- | --- | --- | --- |

**Câu 10. Năm 1949, Liên Xô đạt thành tựu nổi bật nào dưới đây?**

| A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.  | B. Chế tạo thành công bom nguyên tử. |
| --- | --- |
| C. Thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn. | D. Phóng thành công tàu vũ trụ bay quanh trái đất.  |

**Câu 11.** **Nội dung nào sau đây không nằm trong phương hướng chính thực hiện các kế hoạch dài hạn từ năm 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX của Liên Xô?**

A. Tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp nặng -nền tảng của nền kinh tế quốc dân.

B. Đẩy mạnh thâm canh trong sản xuất nông nghiệp.

C. Phục hồi kinh tế.

D. Đẩy mạnh tiến bộ khoa học kĩ thuật, tăng cườ ng sức mạnh quốc phòng.

**Câu 12. Sự sụp đổ của Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu đã có tác động như thế nào đến tình hình thế giới ?**

A. Thúc đẩy sự sụp đổ hoàn toàn của Chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn cầu.

B. Chủ nghĩa xã hội lâm vào thời kì thoái trào; trật tự thế giới hai cực Ianta hoàn toàn sụp đổ.

C. Mĩ - nước đứng đầu cực Tư bản chủ nghĩa, vươn lên nắm quyển lãnh đạo thế giới, xác lập trật tự thế giới "một cực".

D. Chấm dứt cuộc chạy đua vũ trang trên quy mô toàn cầu.

**Câu 13. Phần lớn các nước châu Á giành được độc lập vào thời gian nào ?**

| A. Cuối những năm 40 của thế kỉ XX | B. Cuối những năm 50 của thế kỉ XX |
| --- | --- |
| C. Cuối những năm 60 của thế kỉ XX | D. Đầu những năm 70 của thế kỉ XX |

**Câu 14. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước châu Á là thuộc địa của những nước nào?**

A. Anh, Pháp, Mĩ, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.

B. I-ta-li-a, Nhật, Mĩ, Anh, Pháp,

C. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Hà Lan.

D. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Tây Ban Nha.

**Câu 15. Yếu tố quyết đinh nào buộc Trung Quốc phải thực hiện đường lối cải cách mở cửa từ năm 1978?**

A. Cuộc khủng hoảng trong nước từ năm 1959 – 1978

B. Cuộc khủng hoảng dầu mỏ năm 1973

C. Cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật

D. Xu hướng toàn cầu hoá

**Câu 16. Đâu không phải là yếu tố dẫn tới sự không ổn định của tình hình châu Á suốt nửa sau thế kỉ XX?**

A. Cuộc chiến tranh xâm lược của các nước đế quốc.

B. Ảnh hưởng của chiến tranh lạnh

C. Khủng bố, tranh chấp lãnh thổ, li khai, xung đột tôn giáo.

D. Cuộc chiến tranh thương mại giữa các nước.

**Câu 17.** **Trung Quốc bước vào thời kì xây dựng Chủ nghĩa xã hội trên cơ sở tình hình đất nước như thế nào?**

A. Quan hệ sản xuất Tư bản chủ nghĩa tương đối phát triển.

B. Quan hệ sản xuất Tư bản chủ nghĩa kém phát triển.

C. Có một nền nông nghiệp phát triển.

D. Có một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu.

**Câu 18. Vì sao một số quốc gia Đông Nam Á đã tuyên bố độc lập (1945), nhưng sau đó vẫn phải tiếp tục kháng chiến?**

A. Đế quốc Âu-Mĩ quay trở lại xâm lược.

B. Quân phiệt Nhật vẫn chưa được giải giáp.

C. Thực dân Pháp quay trở lại xâm lược.

D. Đế quốc Mĩ dựng lên chính quyền thân Mĩ.

**Câu 19.** **Nét nổi bật của tình hình Đông Nam Á trong những năm 1979 - 1989 là**

A. ASEAN trở thành một tổ chức của toàn khu vực Đông Nam Á.

B. Các nước Đông Nam Á đã bắt đầu vượt qua những trở ngại về sự khác biệt chế độ chính trị, xây dựng mối quan hệ hợp tác hữu nghị, thân thiện.

C. Là thời kì mà quan hệ các nước thành viên ASEAN với các nước còn lại trở lên căng thẳng, đối lập.

D. Thời kì Đông Nam Á bị chia rẽ thành hai nhóm nước đối lập nhau.

**Câu 20. Ai là lãnh tụ phong trào 26/7/1953 của cách mạng Cu Ba?**

A. Chê Ghê -va- na

B. Phi-đen Cax-tơ-rô

C. Ra-un Cax-tơ-rô

D. A-gien-đê

**Câu 21. Từ năm 1979 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX, quan hệ giữa Việt Nam với ASEAN như thế nào?**

A. Quan hệ hợp tác song phương.

B. Quan hệ đối thoại.

C. Quan hệ đối đầu do bất đồng về quan hệ kinh tế.

D. Quan hệ đối đầu do vấn đề Campuchia.

**Câu 22. Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ**

A. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.

B. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.

C. tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt.

D. điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.

**Câu 23. Những nguyên tắc không thuộc Hiệp ước Ba-li :**

A. Tôn trọng chủ quyền.

B. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

D. Thực hiện tự do hóa thương mại.

**Câu 24.** **Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi nổ ra sớm nhất ở nước nào?**

A. Bắc Phi

B. Nam Phi

C. Đông Phi

D. Tây Phi

**Câu 25. Sự kiện được xem là mốc mở đầu của phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ II ?**

A. Cách mạng Libi bùng nổ (1952).

B. Thắng lợi của phong trào cách mạng Angiêri (1962).

C. Cuộc binh biến của sĩ quan, binh lính yêu nước ở Ai Cập (1952).

D. Thắng lợi của phong trào cách mạng ở Tuynidi (1956).

**Câu 26.** **Kẻ thù chủ yếu của nhân dân các nước Mĩ La-tinh là ai?**

A Chế độ phân biệt chủng tộc.

B Chủ nghĩa thực dân cũ.

C. Chế độ tay sai phản động của chủ nghĩa thực dân mới.

D. Giai cấp địa chủ phong kiến.

**Câu 27.** **Sự kiện lịch sử nào mở đầu cho cách mạng Cu-ba?**

A. Cuộc đổ bộ của tàu "Gran-ma” lên đất Cu-ba (1956).

B. Cuộc tấn công vào trại lính Môn-Ca-đa (26-7-1953).

C. Nghĩa quân Cu-ba mở cuộc tấn công (1958).

D. Nghĩa quân Cu-ba chiếm lĩnh thủ đô La-ha-ba-na (1-1-1959).

**Câu 28. Tình hình Mĩ Latinh trong thập niên 80 của thế kỉ XX?**

A. Kinh tế nhiều nước lâm vào tình trạng suy thoái, lạm phát tăng cao.

B. Phong trào giải phóng dân tộc đã giành được những thắng lợi to lớn, 13 quốc gia giành được độc lập.

C. Phong bào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh lãm vào tình trạng khó khăn.

D. Tinh hình kinh tế, chính trị ổn định, đời sống nhân dân lao động ở các nước được cải thiện đáng kể.

**II. Tự luận: (3,0 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm).** Sau CTTG II, Liên Xô tiến hành công cuộc khôi phục kinh tế và xây dựng xã hội chủ nghĩa. Phân tích để làm rõ những thuận lợi và khó khăn của Liên Xô trong công cuộc khôi phục kinh tế và xây dựng XHCN.

**Câu 2 (1 điểm)**. Từ sự sụp đổ của hệ thống XNCH ở Liên Xô và các nước Đông Âu, theo em Việt Nam cần rút ra bài học kinh nghiệm gì để xây dựng chế độ XHCN trong nước?

|  PHÒNG GC&ĐT QUẬN LONG BIÊN**TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI** **(Mã đề 904)** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I****Môn: Lịch sử 9**Thời gian làm bài: 45 phútNăm học: 2023 - 2024 |
| --- | --- |

**I. Trắc nghiệm: (7,0 điểm**) ***Trả lời câu hỏi bằng cách ghi vào bài làm chữ cái trước đáp án đúng nhất .***

**Câu 1. Đâu không phải là yếu tố dẫn tới sự không ổn định của tình hình châu Á suốt nửa sau thế kỉ XX?**

A. Cuộc chiến tranh thương mại giữa các nước.

B. Cuộc chiến tranh xâm lược của các nước đế quốc.

C. Ảnh hưởng của chiến tranh lạnh

D. Khủng bố, tranh chấp lãnh thổ, li khai, xung đột tôn giáo.

**Câu 2.** **Sự kiện nào dưới đây gắn với tên tuổi của Nên-Xơn Man-đê-la?**

A. Chiến sĩ nổi tiếng chống ách thống trị của bọn thực dân.

B. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở An-giê-ri.

C. Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi.

D. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Ăng-gô-la.

**Câu 3.** **Phong trào cách mạng châu Phi từ sau Chiến tranh thế giới thứ II được bắt đầu từ khu vực nào ?**

A. Khu vực Nam Phi.

B. Khu vực Tây Phi.

C. Khu vực Đông Phi.

D. Khu vực Bắc Phi.

**Câu 4. Nội dung nào không phải kết quả của cuộc đấu tranh vũ trang của nhân dân Mỹ La-tinh từ đầu những năm 60 đến những năm 80 của thế kỷ XX?**

A. Chế độ thực dân Mỹ bị sụp đổ hoàn toàn.

B. Chính quyền độc tài phản động ở nhiều nước bị lật đổ.

C. Các chính phủ dân tộc-dân chủ được thành lập ở nhiều nước.

D. Tiến hành nhiều cải cách tiến bộ.

**Câu 5.** **Trung Quốc bước vào thời kì xây dựng Chủ nghĩa xã hội trên cơ sở tình hình đất nước như thế nào?**

A. Quan hệ sản xuất Tư bản chủ nghĩa tương đối phát triển.

B. Quan hệ sản xuất Tư bản chủ nghĩa kém phát triển.

C. Có một nền nông nghiệp phát triển.

D. Có một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu.

**Câu 6. Năm 1949, Liên Xô đạt thành tựu nổi bật nào dưới đây?**

| A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.  | B. Chế tạo thành công bom nguyên tử. |
| --- | --- |
| C. Thực hiện được nhiều kế hoạch dài hạn. | D. Phóng thành công tàu vũ trụ bay quanh trái đất.  |

**Câu 7.** Hội đồng tương trợ kinh tế SEV quyết định chấm dứt hoạt động vào thời gian:

| A. Ngày 28/6/1991 | B. Ngày 28/6/1992 | C. Ngày 28/6/1993 | D. Ngày 28/6/1994 |
| --- | --- | --- | --- |

**Câu 8.** **Nội dung nào sau đây không nằm trong phương hướng chính thực hiện các kế hoạch dài hạn từ năm 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX của Liên Xô?**

A. Tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp nặng -nền tảng của nền kinh tế quốc dân.

B. Phục hồi kinh tế.

C. Đẩy mạnh thâm canh trong sản xuất nông nghiệp.

D. Đẩy mạnh tiến bộ khoa học kĩ thuật, tăng cườ ng sức mạnh quốc phòng.

**Câu 9. Yếu tố quyết đinh nào buộc Trung Quốc phải thực hiện đường lối cải cách mở cửa từ năm 1978?**

A. Cuộc khủng hoảng trong nước từ năm 1959 – 1978

B. Cuộc khủng hoảng dầu mỏ năm 1973

C. Cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật

D. Xu hướng toàn cầu hoá

**Câu 10. Sự sụp đổ của Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu đã có tác động như thế nào đến tình hình thế giới ?**

A. Thúc đẩy sự sụp đổ hoàn toàn của Chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn cầu.

B. Chủ nghĩa xã hội lâm vào thời kì thoái trào; trật tự thế giới hai cực Ianta hoàn toàn sụp đổ.

C. Mĩ - nước đứng đầu cực Tư bản chủ nghĩa, vươn lên nắm quyển lãnh đạo thế giới, xác lập trật tự thế giới "một cực".

D. Chấm dứt cuộc chạy đua vũ trang trên quy mô toàn cầu.

**Câu 11.** **Biến đổi lớn nhất của các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

A. Các nước châu Á đã giành độc lập.

B. Các nước châu Á đã gia nhập ASEAN.

C. Các nước châu Á đã trở thành trung tâm kinh tế - tài chính thế giới.

D. Tất cả các vấn đề trên.

**Câu 12. Phần lớn các nước châu Á giành được độc lập vào thời gian nào ?**

| A. Cuối những năm 40 của thế kỉ XX | B. Cuối những năm 50 của thế kỉ XX |
| --- | --- |
| C. Cuối những năm 60 của thế kỉ XX | D. Đầu những năm 70 của thế kỉ XX |

**Câu 13. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước châu Á là thuộc địa của những nước nào?**

A. Anh, Pháp, Mĩ, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.

B. I-ta-li-a, Nhật, Mĩ, Anh, Pháp,

C. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Hà Lan.

D. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Tây Ban Nha.

**Câu 14. Trước Chiến tranh thế Giới thứ II, Inđônêxia là thuộc địa của nước nào?**

A. Anh.

B. Mĩ.

C. Hà Lan

D. Pháp

**Câu 15. Từ năm 1979 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX, quan hệ giữa Việt Nam với ASEAN như thế nào?**

A. Quan hệ hợp tác song phương.

B. Quan hệ đối thoại.

C. Quan hệ đối đầu do bất đồng về quan hệ kinh tế.

D. Quan hệ đối đầu do vấn đề Campuchia.

**Câu 16.** **Nét nổi bật của tình hình Đông Nam Á trong những năm 1979 - 1989 là**

A. Thời kì Đông Nam Á bị chia rẽ thành hai nhóm nước đối lập nhau.

B. ASEAN trở thành một tổ chức của toàn khu vực Đông Nam Á.

C. Là thời kì mà quan hệ các nước thành viên ASEAN với các nước còn lại trở lên căng thẳng, đối lập.

D. Các nước Đông Nam Á đã bắt đầu vượt qua những trở ngại về sự khác biệt chế độ chính trị, xây dựng mối quan hệ hợp tác hữu nghị, thân thiện.

**Câu 17.** **Kẻ thù chủ yếu của nhân dân các nước Mĩ La-tinh là ai?**

A Chế độ phân biệt chủng tộc.

B Chủ nghĩa thực dân cũ.

C. Chế độ tay sai phản động của chủ nghĩa thực dân mới.

D. Giai cấp địa chủ phong kiến.

**Câu 18. Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ**

A. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.

B. điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.

C. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.

D. tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt.

**Câu 19. Những nguyên tắc không thuộc Hiệp ước Ba-li :**

A. Tôn trọng chủ quyền.

B. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

D. Thực hiện tự do hóa thương mại.

**Câu 20.** **Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi nổ ra sớm nhất ở nước nào?**

A. Bắc Phi

B. Nam Phi

C. Đông Phi

D. Tây Phi

**Câu 21. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, đế quốc nào thống trị đông đảo dân cư châu Phi nhất?**

A. Pháp

B. Tây Ban Nha

C. Bồ Đào Nha

D. Anh

**Câu 22. Sự kiện được xem là mốc mở đầu của phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ II ?**

A. Cách mạng Libi bùng nổ (1952).

B. Thắng lợi của phong trào cách mạng Angiêri (1962).

C. Cuộc binh biến của sĩ quan, binh lính yêu nước ở Ai Cập (1952).

D. Thắng lợi của phong trào cách mạng ở Tuynidi (1956).

**Câu 23. Sự kiện Nen-xơn Man-đê-la trở thành tổng thống có ý nghĩa như thế nào?**

A. Chế đội thực dân cũ hoàn toàn bị sụp đổ.

B. Anh mất quyền thống trị tại Nam Phi .

C. Liên bang Nam Phi rút ra khỏi khối liên hiệp Anh.

D. Chế độ phân biệt chủng tộc bị xoá bỏ ngay tại sào huyệt cuối cùng của nó sau hơn ba thế kỉ tồn tại.

**Câu 24.** **Sự kiện lịch sử nào mở đầu cho cách mạng Cu-ba?**

A. Cuộc đổ bộ của tàu "Gran-ma” lên đất Cu-ba (1956).

B. Cuộc tấn công vào trại lính Môn-Ca-đa (26-7-1953).

C. Nghĩa quân Cu-ba mở cuộc tấn công (1958).

D. Nghĩa quân Cu-ba chiếm lĩnh thủ đô La-ha-ba-na (1-1-1959).

**Câu 25. Vì sao một số quốc gia Đông Nam Á đã tuyên bố độc lập (1945), nhưng sau đó vẫn phải tiếp tục kháng chiến?**

A. Quân phiệt Nhật vẫn chưa được giải giáp.

B. Thực dân Pháp quay trở lại xâm lược.

C. Đế quốc Âu-Mĩ quay trở lại xâm lược.

D. Đế quốc Mĩ dựng lên chính quyền thân Mĩ.

**Câu 26. Ai là lãnh tụ phong trào 26/7/1953 của cách mạng Cu Ba?**

A. Chê Ghê -va- na

B. Phi-đen Cax-tơ-rô

C. Ra-un Cax-tơ-rô

D. A-gien-đê

**Câu 27. Trước chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình các nước Mỹ La-tinh có điều gì khác biệt so với các nước châu Á, châu Phi?**

A. Nhiều nước trở thành tay sai của Mỹ.

B. Hầu hết các nước trở thành thuộc địa của Mỹ.

C. Nhiều nước đã giành được độc lập.

D. Nhiều nước đã phát triển thành các nước đế quốc đi xâm lược các nước khác.

**Câu 28. Tình hình Mĩ Latinh trong thập niên 80 của thế kỉ XX?**

A. Phong trào giải phóng dân tộc đã giành được những thắng lợi to lớn, 13 quốc gia giành được độc lập.

B. Kinh tế nhiều nước lâm vào tình trạng suy thoái, lạm phát tăng cao.

C. Phong bào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh lãm vào tình trạng khó khăn.

D. Tinh hình kinh tế, chính trị ổn định, đời sống nhân dân lao động ở các nước được cải thiện đáng kể.

**II. Tự luận: (3,0 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm).** Sau CTTG II, Liên Xô tiến hành công cuộc khôi phục kinh tế và xây dựng xã hội chủ nghĩa. Phân tích để làm rõ những thuận lợi và khó khăn của Liên Xô trong công cuộc khôi phục kinh tế và xây dựng XHCN.

**Câu 2 (1 điểm)**. Từ sự sụp đổ của hệ thống XNCH ở Liên Xô và các nước Đông Âu, theo em Việt Nam cần rút ra bài học kinh nghiệm gì để xây dựng chế độ XHCN trong nước?